

Thanh Phú, ngày 17 tháng 02 năm 2023

Số: 18/2023/QĐCNHGT-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận hòa giải thành của bà Đào Hồng V (đại diện theo ủy quyền của anh Cao Văn B) và anh ông Hồ Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản đề ngày 22 tháng 11 năm 2022 của anh Cao Văn B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 01 năm 2023 về việc thỏa T giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh Cao Văn B, sinh năm 1984; Nơi cư trú: ấp AHB, xã MA, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Đào Hồng V, sinh năm 1966. Nơi cư trú: ấp AB, xã AT, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Người bị kiện: Ông Hồ Văn T, sinh năm 1976. Nơi cư trú: ấp AH, xã MA, huyện P, tỉnh Bến Tre

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Bùi Thị K, sinh năm 1999; Nơi cư trú: ấp AH, xã MA, huyện P, tỉnh Bến Tre.

+ Ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1963; Địa chỉ: ấp TH B, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 01 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 01 năm 2023 cụ thể như sau:

Ông Hồ Văn T và bà Bùi Thị K có nghĩa vụ liên đới giao trả cho anh Cao Văn B số tiền là 536.526.000 đồng. Thời hạn và cách thức trả như sau:

- Vào ngày 30/7/2023 trả 75.000.000 đồng.
- Vào ngày 30/7/2024 trả 75.000.000 đồng;
- Vào ngày 30/7/2025 trả 75.000.000 đồng;
- Vào ngày 30/7/2026 trả 75.000.000 đồng;
- Vào ngày 30/7/2027 trả 75.000.000 đồng;
- Vào ngày 30/7/2028 trả 75.000.000 đồng;
- Vào ngày 30/7/2029 trả 86.526.000 đồng.

Anh Cao Văn B tự nguyện rút một phần yêu cầu đối với ông T và bà K số tiền 50.000.000 đồng nên không xem xét giải quyết.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện P;
- THADS huyện P;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Vân